

Bản án số: 01/2025/HS-PT
Ngày: 02 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thủy

Các Thẩm phán:

Ông Hồ Văn Luông

Bà Lê Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Như Ý - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 104/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo Huỳnh Ngọc T, Hoàng Thị Thanh L do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Huỳnh Ngọc T** (tên gọi khác: Cù Lự); sinh ngày: 17/4/1980 tại V, Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp C, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T1 và bà Trần Thị Ngọc C; có vợ Trương Thị L1 và có 01 người con; tiền án: Ngày 22/12/2020 Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xử phạt số tiền 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, theo Bản án số: 43/2020/HS-ST, chấp hành xong ngày 16/8/2024, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt, tạm giam: Không. (Có mặt tại phiên tòa).

2. **Hoàng Thị Thanh L**; sinh ngày: 01/01/1972 tại Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Ấp F, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Nội

trợ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C1 và bà Hoàng Thị C2; có chồng Lê Văn D và có 04 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/8/2022 Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm về hành vi đánh bạc với số tiền 5.000.000 đồng, theo Quyết định số: 3134/QĐ-XPHC, chấp hành xong ngày 31/3/2023, chưa được xóa tiền sự; nhân thân: (1) Ngày 30/9/2014 Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm về hành vi đánh bạc với số tiền 2.000.000 đồng, theo Quyết định số: 110/QĐ-XPVPHC, chấp hành xong ngày 01/10/2014; (2) Ngày 04/6/2015 Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, theo Quyết định số: 21/QĐ-XPVPHC, chấp hành xong ngày 09/6/2015; (3) Ngày 04/02/2020 Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang xử phạt vi phạm về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, theo Quyết định số: 24/QĐ-XPHC, chấp hành xong ngày 24/02/2020; bị bắt, tạm giam: Không. (Có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra, còn có 06 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 10/8/2023, Công an xã V, huyện V tiến hành kiểm tra và bắt quả tang điểm đánh bạc trái phép tại nhà của ông Lê Văn T2, Công an xã V, huyện V tiến hành lập biên bản, ghi nhận một số người có mặt tại nơi đánh bạc gồm có: Phan Văn Đ, Lê Văn N, Trần Vũ K, Nguyễn Văn Ú, Lê Văn T3 và Huỳnh Ngọc T. Thu giữ tại chiếu bạc: Tiền Việt Nam: 850.000 đồng; 01 (một) chén sành dùng để lắc tài xỉu; 03 (ba) con xúc xắc dùng để lắc tài xỉu.

Qua điều tra đã xác định, vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 10/8/2023, các đối tượng gồm Phan Văn Đ, Trần Vũ K, Nguyễn Văn Ú và Lê Văn T3 rủ nhau đến nhà ông Lê Văn T2 để đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức lắc tài xỉu, mỗi ván ăn thua từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, việc đánh bạc không có ai tổ chức, các đối tượng tự rủ nhau đánh bạc và trả tiền xâu cho ông T2 50.000 đồng khi có nhà cái ăn trắng, riêng Lê Văn N và Huỳnh Ngọc T không tham gia đánh bạc mà chỉ đứng nhìn. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã V kiểm tra bắt quả tang. Quá trình tham gia đánh bạc các đối tượng

đã sử dụng tổng số tiền để tham gia đánh bạc là 1.190.000 đồng, trong đó Phan Văn Đ sử dụng 1.000.000 đồng (trong đó 850.000 đồng bị thu giữ trên chiếu bạc), Trần Vũ K sử dụng 100.000 đồng, Nguyễn Văn Ú sử dụng 50.000 đồng, Lê Văn T3 sử dụng 40.000 đồng vào mục đích đánh bạc.

Ngoài ra, khi tiến hành kiểm tra điện thoại của Huỳnh Ngọc T, Công an xã V, huyện V phát hiện T có hành vi bán số đề cho Hoàng Thị Thanh L. Cụ thể vào ngày 09/8/2023, Hoàng Thị Thanh L sử dụng số điện thoại 0375525391 gọi đến số điện thoại 0359335534 của Huỳnh Ngọc T mua số đề Đ Cần Thơ - Sóc Trăng và Đài M với tổng số tiền là 3.342.000 đồng, trong đó, Đài C - Sóc Trăng với số tiền là 2.132.000 đồng, Đài M với số tiền là 1.210.000đ. Đối chiếu với kết quả xổ số ngày 09/8/2023 thì Hoàng Thị Thanh L trúng số đề tổng số tiền là 3.100.000 đồng. Trong đó, Đài M, L trúng số 07 với 10.000 đồng lô Đài S với số tiền 700.000 đồng, Đài M, L trúng số lô 10 với 30.000 đồng lô với số tiền 2.400.000 đồng. Tổng số tiền mà Huỳnh Ngọc T và Hoàng Thị Thanh L sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.442.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2024/HS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Ngọc T và Hoàng Thị Thanh L phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thanh L 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/10/2024, bị cáo Huỳnh Ngọc T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tiền.

Ngày 04/10/2024, bị cáo Hoàng Thị Thanh L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày như sau:

Bị cáo Huỳnh Ngọc T xin rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Hoàng Thị Thanh L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt được hưởng cải tạo không giam giữ. Bà hiện nay bị bệnh thoát hóa cột sống, bệnh tiểu đường, bệnh tim và các bệnh khác phải đi tái khám lấy thuốc điều trị tại Bệnh viện T4 hàng tháng. Ngoài ra, bà phải nuôi cháu nhỏ vì cha cháu bị bệnh nằm liệt giường, mẹ cháu phải đi làm có thu nhập nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 345 và Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận việc rút kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T. Đối với bị cáo Hoàng Thị Thanh L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L có cung cấp bổ sung hồ sơ khám chữa bệnh, hiện bị cáo điều trị bệnh mãn tính, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo L giảm mức hình phạt và đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo L từ 06 tháng đến 12 tháng. Việc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và tạo điều kiện cho bị cáo điều trị bệnh, giao Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo L cư trú và gia đình theo dõi giám sát, giáo dục bị cáo L. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Bị cáo L không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Huỳnh Ngọc T, Hoàng Thị Thanh L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên có đủ cơ sở để kết luận:

Trong ngày 09/8/2023, tại ấp C, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Huỳnh Ngọc T đã thực hiện hành vi bán số đề cho bị cáo Hoàng Thị Thanh L và bị cáo Hoàng Thị Thanh L đã thực hiện hành vi mua số đề của bị cáo Huỳnh Ngọc T với tổng số tiền mua - bán số đề là 3.342.000 đồng. Theo kết quả xổ số, bị cáo

L trúng đề với tổng số tiền là 3.100.000 đồng. Như vậy, số tiền dùng đánh bạc của các bị cáo được xác định là 6.442.000 đồng.

Với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và số tiền dùng đánh bạc chứng minh được, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Huỳnh Ngọc T và Hoàng Thị Thanh L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm tài liệu chứng cứ gì mới và bị cáo đã tự nguyện rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Xét thấy việc rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T là tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Thanh L, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L cung cấp bổ sung hồ sơ khám chữa bệnh, hiện bị cáo đang điều trị bệnh thoát hóa cột sống; dẫn tĩnh mạch chi dưới; bệnh cơ tim; trào ngược dạ dày thực quản cần điều trị lâu dài. Xét thấy, bị cáo L có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Cho nên, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe cho bị cáo L, đây thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội lần đầu và tạo điều kiện cho bị cáo L điều trị bệnh.

[4]. Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Thị Thanh L.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Tòa án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về án phí: Căn cứ điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Ngọc T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bị cáo Hoàng Thị Thanh L không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 345, Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị Thanh L.

Sửa Bản án sơ thẩm.

2. Về tội danh:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Ngọc T và Hoàng Thị Thanh L phạm tội “Đánh bạc”.

3. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thanh L 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Hoàng Thị Thanh L cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang để giám sát, giáo dục. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hoàng Thị Thanh L.

4. Về án phí:

Căn cứ điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Ngọc T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bị cáo Hoàng Thị Thanh L không phải chịu án phí phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT,
Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

Đào Thị Thủy